

Số: /QĐ-UBND

Hoài Nhơn, ngày tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đấu giá quyền sử dụng đất ở
tại các khu quy hoạch dân cư (đợt 02, năm 2019) trên địa bàn huyện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ các Quyết định: số 1119/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Hoài Nhơn để xây dựng khu dân cư tại xã Hoài Hảo, huyện Hoài Nhơn; số 3114/QĐ-UBND ngày 13/9/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Hoài Nhơn để xây dựng khu dân cư tại xã Hoài Châu Bắc, huyện Hoài Nhơn; số 3640/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Hoài Nhơn để xây dựng khu dân cư tại thị trấn Tam Quan, huyện Hoài Nhơn; số 3015/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao đất cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Hoài Nhơn để xây dựng khu dân cư tại thôn Hội An, xã Hoài Châu, huyện Hoài Nhơn; số 3016/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao đất cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Hoài Nhơn để xây dựng khu dân cư tại thôn Lương Thọ 2, xã Hoài Phú, huyện Hoài Nhơn; số 3237/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc thu hồi đất và giao đất cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Hoài Nhơn để xây dựng các điểm dân cư tại thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn; số 3367/QĐ-UBND ngày 19/9/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao đất cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Hoài Nhơn để xây dựng khu dân cư tại xã Hoài Châu, huyện Hoài Nhơn (đợt 01);

Căn cứ Quyết định số 11075/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất ở tại các khu quy hoạch dân cư (đợt 02, năm 2019) trên địa bàn huyện,

Xét Tờ trình số 1255/TTr-BQL ngày 16/10/2019 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất và đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đấu giá quyền sử dụng đất ở tại các khu quy hoạch dân cư (đợt 02, năm 2019) trên địa bàn huyện, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Danh mục loại đất, vị trí, diện tích và hạ tầng kỹ thuật các thửa đất đưa ra đấu giá.

- Danh mục, vị trí, diện tích lô đất: Bao gồm 69 lô đất ở, với tổng diện tích 13.019,83m².

(Chi tiết cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

- Hạ tầng kỹ thuật: Có hệ thống thoát nước, đường bê tông.....

- Tài sản gắn liền với đất: Không.

2. Mục đích, hình thức và thời hạn sử dụng đất.

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở nông thôn, bao gồm các xã Hoài Châu, Hoài Châu Bắc, Hoài Hảo, Hoài Phú và đất ở đô thị tại thị trấn Tam Quan và Bồng Sơn.

- Hình thức giao đất: Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

3. Thông tin về quy hoạch sử dụng đất: Quy hoạch đất ở.

4. Tên, địa chỉ của đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Hoài Nhơn; địa chỉ: số 06 đường 28/3, thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Tư Pháp huyện; Chánh Thanh tra, Trưởng Công an, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện; Chi cục Trưởng Chi cục thuế Hoài Nhơn; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: Hoài Châu, Hoài Châu Bắc, Hoài Hảo, Hoài Phú, Tam Quan và Bồng Sơn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chí Công

PHỤ LỤC

**Danh mục, vị trí, diện tích các thửa đất dùng để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở
tại các khu quy hoạch dân cư (đợt 02, năm 2019) trên địa bàn huyện**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2019 của UBND huyện)

STT	Đơn vị xã, thị trấn và tục danh khu đất	Đặc điểm lô đất		Ghi chú
		Số lượng lô đất	Diện tích (m2)	
1	Xã Hoài Châu	17	2,880.3	
1.1	- Khu dân cư thôn Hội An (thửa đất số 706, 761, 762, 763, 764, tờ bản đồ số 18)	8	1,370.8	
		01	171.5	
		02	171.5	
		03	171.5	
		04	171.5	
		05	171.5	
		06	171.5	
		07	171.5	
		08	170.3	
1.2	- Khu dân cư thôn Hội An (thửa đất số 687, tờ bản đồ số 12)	1	165.0	
		01	165.0	
1.3	- Khu dân cư thôn An Sơn (thửa đất số 231, tờ bản đồ số 11)	3	509.0	
		01	169.0	
		02	169.0	
		03	171.0	
1.4	- Khu dân cư thôn An Sơn (thửa đất số 574, tờ bản đồ số 06)	2	395.5	
		01	197.6	
		02	197.9	
1.5	- Khu dân cư thôn Tân An (thửa đất số 1537, 443, 532, tờ bản đồ số 10)	3	440.0	
		01	151.6	
		02	144.6	
		03	143.8	
2	Xã Hoài Châu Bắc	2	581.7	
2.1	- Khu dân cư thôn Gia An (thửa đất số 820, 851, 853, tờ bản đồ số 15)	1	331.0	
		08	331.0	
2.2	- Khu dân cư thôn Liễu An (thửa đất số 1040, tờ bản đồ số 07)	1	250.7	
		01	250.7	
3	Xã Hoài Hảo	19	4,249.3	
3.1	- Khu dân cư thôn Cự Lễ (thửa đất số 300, 301, tờ bản đồ số 16)	4	694.5	
		01	176.3	
		02	173.7	
		03	166.2	
		04	178.3	
3.2	- Khu dân cư thôn Cự Lễ (thửa đất số 298, 299, tờ bản đồ số 16)	7	1,602.4	
		01	226.9	
		02	218.0	
		03	232.9	
		04	226.0	
		05	207.8	
		06	216.0	
		07	274.8	
3.3	- Khu dân cư thôn Hội Phú (thửa đất số 81, 109, 110, tờ bản đồ số 23)	3	626.8	
		01	197.0	
		02	205.6	
		03	224.2	
3.4	- Khu dân cư thôn Hội Phú (thửa đất số 09, 10, tờ bản đồ số 23)	5	1,325.6	
		01	291.8	
		02	271.0	
		03	264.3	
		04	258.4	
		05	240.1	

STT	Đơn vị xã, thị trấn và tục danh khu đất	Đặc điểm lô đất		Ghi chú
		Số lượng lô đất	Diện tích (m ²)	
4	Xã Hoài Phú	10	2,416.5	
	- KDC thôn Lương Thọ 2 (thửa đất số 533, 534, 535, 563, 564, 565, tờ bản đồ số 12)	10	2,416.5	
		01	232.9	
		02	238.7	
		03	244.5	
		04	250.3	
		05	256.1	
		06	290.3	
		07	258.0	
		08	232.7	
		09	188.1	
		10	224.9	
5	Thị trấn Tam Quan	9	1,500.3	
5.1	- Khu dân cư khối 1 (Vườn ươm), thửa đất số 84, 86, tờ bản đồ số 39	5	871.5	
		01	259.1	
		04	151.0	
		05	152.4	
		06	153.8	
		07	155.2	
5.2	- Khu dân cư khối 4 (phía Bắc nhà ông Luyến), thửa đất số 107, tờ bản đồ số 62	1	44.0	
		01	44.0	
5.3	- Khu dân cư khối 8 (Phía Đông đường bê tông, thửa đất số 136, 137, 138, 151, tờ bản đồ số 08)	3	584.8	
		06	167.7	
		07	176.6	
		08	240.5	
6	Thị trấn Bồng Sơn	12	1,391.73	
6.1	- Khu dân cư khối 2 (thửa đất số 22, tờ bản đồ số 82)	3	328.08	
		01	100.0	
		02	100.0	
		03	128.08	
6.2	- Khu dân cư khối 5 (thửa đất số 73, tờ bản đồ số 88)	2	288.57	
		01	158.75	
		02	129.82	
6.3	- Khu dân cư khối 6 (thửa đất số 19, tờ bản đồ số 99)	1	141.4	
		01	141.4	
6.4	- Khu dân cư khối Thiết Đỉnh Nam (thửa đất số 15, tờ bản đồ số 58)	6	633.68	
		01	88.34	
		02	99.59	
		03	104.33	
		04	109.06	
		05	113.79	
		06	118.57	
	Tổng cộng	69	13,019.83	